

Số:

Đắk Nông, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2024, Sở Y tế xây dựng kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của Sở, trọng tâm là công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC); nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, hấp dẫn cho các nhà đầu tư vào đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Các phòng chức năng Sở, các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục đẩy mạnh CCHC toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, trọng tâm là: Đẩy mạnh cải cách TTHC, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chức năng, các đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2024; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính hiệu quả, khả thi Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, của các Sở ngành liên quan.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024 làm căn cứ để tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

- Tiếp tục đề ra các giải pháp kịp thời, phù hợp để cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS của tỉnh; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Y tế giao nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời có các giải pháp để chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Kịp thời tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc về thể chế, TTHC và các đơn thư khiếu nại, tố cáo...; tăng cường khảo sát, đo lường mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ công y tế.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của Sở. Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách, nhất là các chính sách đặc thù của tỉnh trong quy trình xây dựng văn bản QPPL.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, đồng thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó, chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến các lĩnh vực của đời sống xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách TTHC

Đẩy mạnh cải cách TTHC, tập trung triển khai hiệu quả, thực chất các nội dung sau:

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của phòng, đơn vị trong đó, chú trọng một số lĩnh vực trọng tâm như: dược, khám chữa bệnh, giám định y khoa, an toàn vệ sinh thực phẩm... Quan tâm rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến các quy trình, thủ tục của Sở; trong giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, liên thông giữa các cơ quan hành chính, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước; trong thanh toán trực tuyến về hồ sơ TTHC.

- Bố trí kinh phí và đẩy nhanh tiến độ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tập trung rà soát, cấu trúc lại quy trình TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dân làm trung tâm.

- Tăng cường công tác liên thông, phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp, đồng thời, kịp thời khắc phục các trường hợp quá hạn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các phòng chức năng, đơn vị, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định của TTHC hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Ban hành mới hoặc điều chỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại cơ quan, đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, trọng tâm là sắp xếp tinh gọn hệ thống đầu mối bên trong các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện việc điều chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm của Sở Y tế bảo đảm tổ chức bộ máy ổn định, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm nhiệm vụ phân cấp quản lý theo quy định; triển khai thực hiện Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh đã thực hiện phân cấp cho Sở.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, hợp lý, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự; do sắp xếp đơn vị hành chính; do cơ cấu lại công chức, viên chức theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện đúng quy định về công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển công chức, viên chức. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ công chức, viên chức; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp tham mưu xử lý TTHC.

- Chấn chỉnh việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của công chức, viên chức.

- Triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026, trong đó giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 5% biên chế hành chính.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương, chuyên xếp lương công chức, viên chức sau khi Chính phủ ban hành quy định hệ thống bảng lương mới theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự

nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo Kế hoạch đề ra. Phần đầu đạt cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai Nghị Quyết số 09-NQ/TU và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu và triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số...

- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị năm 2024; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử của Ngành.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch này được cấp có thẩm quyền giao tại Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng, các phòng, đơn vị xây dựng dự toán, báo cáo Sở Y tế (qua phòng Kế hoạch Tài chính) để xem xét, tham mưu.

IV. THỜI GIAN BÁO CÁO

a) Thời gian chốt số liệu

- Báo cáo Quý I: Chốt số liệu tính từ ngày 05/12 của năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 04/3 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm: Chốt số liệu tính từ ngày 05/12 của năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 04/6 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo Quý III: Chốt số liệu tính từ ngày 05/6 đến hết ngày 04/9 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo năm: Chốt số liệu tính từ ngày 05/12 của năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 04/12 thuộc kỳ báo cáo.

b) Thời hạn báo cáo

Các phòng, đơn vị tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) trước 2 ngày so với thời gian báo cáo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai xây dựng Kế hoạch trước ngày 15/01/2024 và thực hiện đầy đủ các nội dung được giao theo Kế hoạch đề ra.

2. Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì tham mưu lãnh đạo Sở thực hiện các chỉ tiêu, nội dung về công tác cải cách tài chính công, bố trí kinh phí hợp lý để thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong Ngành đạt hiệu quả.

3. Phòng Tổ chức Cán bộ chủ trì công tác Cải cách tổ chức bộ máy hành chính và Cải cách chế độ công vụ.

4. Phòng Nghiệp vụ Y dược chủ trì tham mưu các nội dung, nhiệm vụ về việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của phòng.

5. Thanh tra Sở thực hiện đầy đủ các nội dung tiếp công dân, thông báo công khai lịch tiếp dân, giải quyết công tác khiếu nại, tố cáo.

6. Giao Văn phòng Sở là đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Cải cách hành chính tại Cơ quan Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo hiệu quả, chất lượng và đúng yêu cầu, tiến độ đề ra; tổng hợp và báo cáo đúng thời hạn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính Ngành Y tế tỉnh Đắk Nông năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các phòng chức năng Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trang thông tin điện tử của Ngành (đăng tải);
- Lưu: VT, VP _(NH).

GIÁM ĐỐC

Võ Thị Ái Liễu